

Số: /SGDDĐT-GDTrH

Long An, ngày tháng 9 năm 2022

V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ  
Giáo dục trung học năm học 2022-2023

Kính gửi:

- Trưởng phòng GD&ĐT huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệu trưởng các trường phổ thông trực thuộc Sở;
- Hiệu trưởng trường Thể dục Thể thao tỉnh;
- Giám đốc Trung tâm GDTX-KTTH.

Thực hiện Công văn số 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023, Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2022-2023 đối với Giáo dục trung học như sau:

#### **A. MỤC TIÊU CHUNG**

1. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018<sup>1</sup> đối với lớp 6, lớp 7 và lớp 10; tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006<sup>2</sup> đối với lớp 8, lớp 9, lớp 11 và lớp 12, bảo đảm thực hiện và hoàn thành chương trình năm học; củng cố và nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

2. Tiếp tục thực hiện công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp, đội ngũ nhà giáo và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đảm bảo yêu cầu triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau trung học trung học cơ sở và trung học phổ thông.

3. Thúc đẩy thực hiện đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong các cơ sở giáo dục trung học.

4. Bảo đảm an toàn trường học, chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

#### **B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

##### **I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông đảm bảo chất lượng, hiệu quả**

##### **1. Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

Thủ trưởng các đơn vị xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với điều kiện về

<sup>1</sup> Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018, Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020, Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; Quyết định số 712/QĐ-BGDĐT ngày 09/02/2021 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức - Ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm.

<sup>2</sup> Ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006.

đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường, đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, thực hiện hiệu quả các phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh<sup>3</sup>, đồng thời lưu ý thêm một số nội dung sau:

a) Đối với việc bố trí dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Hiệu trưởng tổ chức xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình của từng môn học, hoạt động giáo dục (sau đây gọi chung là môn học) bảo đảm thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kì một cách hợp lý, khoa học. Đối với các môn học, bố trí thời gian dạy học linh hoạt phù hợp với điều kiện giáo viên và cơ sở vật chất của nhà trường, không bắt buộc phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần; sắp xếp thời khóa biểu phù hợp cho cả năm học hoặc ít nhất cho từng học kì, bảo đảm số tiết/tuần theo quy định dành cho mỗi giáo viên<sup>4</sup>.

Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, giáo viên được phân công đảm nhận nội dung hoạt động nào phải có năng lực chuyên môn phù hợp với nội dung hoạt động đó. Giáo viên được phân công đảm nhận các nội dung hoạt động của chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp thực hiện đúng nhiệm vụ của giáo viên thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp<sup>5</sup>; **phân định rõ** nhiệm vụ thực hiện chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành<sup>6</sup>.

Việc xây dựng các tổ hợp 4 môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn ở lớp 10 thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và theo quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày

<sup>3</sup> Thực hiện linh hoạt theo hướng dẫn tại Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT hiện hành theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh từ năm học 2017-2018, Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường và Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 (điều chỉnh theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022).

<sup>4</sup> Ví dụ đối với giáo viên được phân công dạy học môn Khoa học tự nhiên theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đồng thời vẫn dạy học môn Vật lý (hoặc Hóa học hoặc Sinh học) theo Chương trình giáo dục phổ thông 2006: Trong các tuần nếu có nhiều tiết dạy môn Khoa học tự nhiên (lớp 6, lớp 7), thì cần giảm số tiết (hoặc không bố trí) dạy học môn Vật lý (hoặc Hóa học hoặc Sinh học lớp 8, lớp 9); sau khi đã hoàn thành nội dung được phân công dạy học môn Khoa học tự nhiên (lớp 6, lớp 7) thì tăng số tiết/tuần đối với môn Vật lý (hoặc Hóa học hoặc Sinh học lớp 8, lớp 9) để bảo đảm thực hiện đúng thời lượng của chương trình môn học phù hợp trong mỗi học kì.

<sup>5</sup> Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp được tổ chức trong và ngoài lớp học, trong và ngoài trường học; theo quy mô nhóm, lớp học, khối lớp hoặc quy mô trường; với bốn loại hình hoạt động chủ yếu là Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp, Hoạt động giáo dục theo chủ đề và Hoạt động câu lạc bộ; với sự tham gia, phối hợp, liên kết của nhiều lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường như: giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên môn học, cán bộ tư vấn tâm lý học đường, cán bộ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, cán bộ Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, cán bộ phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, cán bộ quản lí nhà trường, cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trong xã hội.

<sup>6</sup> Nhà trường xây dựng kế hoạch trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho hoạt động sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp giữa các tuần, bảo đảm thực hiện các nội dung hoạt động theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (**được thể hiện trên thời khóa biểu**) và tổ chức các hoạt động giáo dục tập thể khác theo nhiệm vụ của Hiệu trưởng, của giáo viên làm chủ nhiệm lớp và các thành viên khác của nhà trường theo quy định hiện hành.

03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; bảo đảm vừa đáp ứng theo nguyện vọng của học sinh vừa sử dụng đầy đủ, hiệu quả đội ngũ giáo viên của nhà trường; tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn các tổ hợp do nhà trường xây dựng đảm bảo khoa học, công khai, minh bạch.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, Sở GDĐT, Phòng GDĐT chỉ đạo các cơ sở giáo dục trung học tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình; đánh giá, rút kinh nghiệm trong quá trình dạy học và điều chỉnh kịp thời kế hoạch dạy học phù hợp với thực tế tại địa phương, cơ sở giáo dục, chủ động ứng phó với các tình huống dịch bệnh và các tình huống bất thường khác; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

b) Đối với việc thực hiện các chương trình môn học

Kế hoạch dạy học các môn học thực hiện trong năm học 2022-2023 cần lưu ý việc củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan ở lớp học dưới; những kiến thức, kỹ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập khác trong các năm học trước vì Covid-19 và tình giảm nội dung dạy học theo Công văn số 4040/BGDĐT-GDTrH ngày 16/9/2021 về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022.

- Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2006:

Thực hiện dạy học theo hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông. Khi xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, lưu ý tăng cường bổ trợ các nội dung theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018<sup>7</sup> để chuẩn bị cho học sinh lớp 9 học lên lớp 10 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Đối với các lớp thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018:

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT. Đối với môn Lịch sử, thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Lịch sử ban hành kèm theo Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022; sử dụng sách giáo khoa Lịch sử lớp 10 đã được Bộ trưởng Bộ GDĐT phê duyệt để sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông. Đối với các môn chuyên cấp trung học phổ thông thực hiện theo hướng dẫn của Bộ GDĐT (có văn bản hướng dẫn riêng).

c) Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng,

<sup>7</sup> Theo tài liệu tập huấn giáo viên thực hiện từ năm học 2021-2022.

chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biên đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Nhà trường duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

đ) Các trường có đủ điều kiện về giáo viên, cơ sở vật chất tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh, đặc biệt là học sinh thuộc vùng sâu, vùng xa; tăng cường phụ đạo cho học sinh còn hạn chế về kết quả học tập. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở giáo dục.

## **2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học**

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học môn Ngữ văn theo hướng dẫn tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông.

b) Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo

dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường (Số điểm điện tử, sổ liên lạc điện tử, học bạ điện tử sử dụng các phần mềm trong hoạt động dạy và học, trong công tác kiểm tra, đánh giá,...).

### **3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá**

a) Thực hiện việc đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo quy định; xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung phải thực hiện tinh giản và các nội dung hướng dẫn học sinh tự học ở nhà theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Khuyến khích các nhà trường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT đối với khối lớp 6, lớp 7, lớp 10; khuyến khích các nhà trường vận dụng kiểm tra, đánh giá theo Công văn này đối với khối lớp 8, 9, 11 và lớp 12. Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện một cách máy móc.

c) Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định<sup>8</sup>, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

---

<sup>8</sup> Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở GDPT và cơ sở giáo dục thường xuyên.

#### **4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng**

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục trung học, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp<sup>9</sup>; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10; tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

b) Tiếp tục triển khai Kế hoạch 134/KH-UBND ngày 10/6/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Quyết định 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Long An giai đoạn 2019-2025; Công văn số 7560/UBND-VHXXH ngày 16/8/2022 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh chỉ tiêu giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh giai đoạn 2022-2025.

c) Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

#### **5. Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi**

Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông; tổ chức lựa chọn học sinh giỏi tham gia thi học sinh giỏi quốc gia đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tổ chức thi Giáo viên chủ nhiệm giỏi THCS cấp tỉnh năm 2022.

### **II. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở**

#### **1. Phát triển mạng lưới trường, lớp**

a) Phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học; đồng thời chủ động triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định. Tiếp tục đầu tư nguồn lực xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả hoạt động đánh giá, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Đối với trường THCS, THPT đã đạt chuẩn tiếp tục duy trì, nâng cao chất

<sup>9</sup> Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án "Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong GDPT giai đoạn 2018-2025".

lượng giáo dục của trường.

- Đối với các trường đăng ký đạt chuẩn năm 2022, năm 2023, Trưởng phòng GDĐT, Hiệu trưởng các trường tiến hành rà soát các tiêu chuẩn, thực hiện đúng lộ trình.

- Đối với các trường còn lại, Hiệu trưởng tổ chức rà soát tự đánh giá theo các chuẩn quy định, xây dựng kế hoạch, đăng ký lộ trình trường đạt chuẩn, lưu ý lộ trình nông thôn mới của địa phương.

- Đối với các trường tham gia Đề án xây dựng trường THPT hoạt động theo định hướng chất lượng cao, thủ trưởng các đơn vị xây dựng kế hoạch khai thác hiệu quả thiết bị đã được trang cấp hiệu quả nâng chất lượng có kế hoạch bổ sung, trang cấp các trang thiết bị từ nguồn thu xã hội hóa và các nguồn thu khác.

- Hiệu trưởng các trường tham gia Đề án trường học tiên tiến hiện đại, xây dựng kế hoạch bảo quản, khai thác, đưa vào sử dụng thiết bị đã được trang cấp hiệu quả.

b) Tiếp tục phát huy kết quả thực hiện Đề án phát triển hệ thống trường trung học phổ thông chuyên giai đoạn 2010-2020<sup>10</sup>; đổi mới mô hình tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục của trường trung học phổ thông chuyên, trường phát triển theo định hướng chất lượng cao đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018.

## **2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở**

a) Tiếp tục tăng cường các điều kiện nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo quy định, bảo đảm chính xác, chất lượng, hiệu quả; từng bước nâng cao mức độ và chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở tại địa phương.

b) Sử dụng thường xuyên, hiệu quả hệ thống thông tin điện tử để quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên cập nhật, kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống; đăng ký với Bộ GDĐT thời điểm đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở theo từng mức độ quy định trước ngày 31/12/2022.

c) Phòng GDĐT quan tâm việc củng cố, kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục các cấp, đội ngũ cán bộ giáo viên thực hiện công tác phổ cập giáo dục; đánh giá và báo cáo về tình hình phổ cập giáo dục THCS, sử dụng tốt Hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và thường xuyên kiểm tra tính xác thực của các số liệu trên hệ thống.

d) Phòng GDĐT tích cực tham mưu với các cấp lãnh đạo địa phương, tập trung mọi nguồn lực với các giải pháp tích cực để nâng cao chất lượng giáo dục; Tăng cường huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS đi học; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học và có giải pháp khắc phục; xây dựng kế hoạch cụ thể về thời gian đạt chuẩn và các mức độ đạt chuẩn phổ cập giáo dục THCS theo quy định.

---

<sup>10</sup> Quyết định số 959/QĐ-TTg ngày 24/6/2010 phê duyệt Đề án phát triển hệ thống trường trung học phổ thông chuyên giai đoạn 2010-2020.

### **III. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học**

#### **1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

##### **a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trung học theo tiêu chuẩn Trường phòng, Phó trưởng phòng GDĐT; chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

- Rà soát, thống kê số lượng, cơ cấu giáo viên cấp trung học cơ sở và cấp trung học phổ thông theo chuẩn đào tạo quy định tại Luật Giáo dục 2019 để xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung. Xây dựng và thực hiện kế hoạch tổng thể triển khai thực hiện lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

##### **b) Bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

- Tổ chức tốt việc bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cốt cán các mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018 theo kế hoạch năm học 2022-2023. Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực tổ chức dạy học trực tuyến cán bộ quản lý, giáo viên cốt cán; triển khai tập huấn, bồi dưỡng đại trà tại các địa phương, nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý của đơn vị; tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác tư vấn tâm lý cho học sinh trung học, công tác xã hội trường học. Ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng giáo viên của một số môn học hiện tại để tiến tới mỗi giáo viên có thể đảm nhiệm dạy học toàn bộ môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí Âm nhạc, Mỹ thuật theo Chương trình GDPT 2018.

#### **2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu**

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

b) Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

c) Thường xuyên xây dựng, bổ sung, cập nhật các bài giảng điện tử vào kho học liệu điện tử của ngành, Youtube giáo dục Long An; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học đảm bảo chất lượng và hiệu quả.

d) Đưa vào giảng dạy Tài liệu giáo dục của địa phương lớp 6, lớp 7, lớp 10



sau khi được Bộ GDĐT phê duyệt. Tham mưu UBND tỉnh tổ chức biên soạn, thẩm định Tài liệu giáo dục của địa phương lớp 8, lớp 11 trình Bộ GDĐT phê duyệt bảo đảm chất lượng và tiến độ. Tổ chức hiệu quả việc góp ý sách giáo khoa theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phát huy cao nhất vai trò tự chủ về chuyên môn của giáo viên, cơ sở giáo dục trong việc tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định tại Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông. Phối hợp với các Nhà xuất bản tập huấn cho giáo viên sử dụng sách giáo khoa và cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời trước khai giảng năm học mới 2022-2023 và chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định.

e) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; bổ sung xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo phòng học, các phòng chức năng, bếp ăn, nhà vệ sinh, công trình nước sạch; tổ chức rà soát, đánh giá thiết bị dạy học hiện có để tiếp tục sử dụng; căn cứ điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và nhân viên thiết bị để mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu, bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí. Ưu tiên các thiết bị phục vụ cho các lớp học đã thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; quan tâm đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày.

Khuyến khích các đơn vị tổ chức phong trào xây dựng thiết bị dạy học tự làm để bổ sung, cải tiến, sửa chữa nhằm phát huy hiệu quả sử dụng thiết bị dạy học đã được trang cấp, đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng giáo dục

Hiệu trưởng các trường tham gia Đề án trường học tiên tiến hiện đại, xây dựng kế hoạch bảo quản, khai thác, đưa vào sử dụng thiết bị đã được trang cấp hiệu quả.

#### **IV. Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học**

1. Phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế tại địa phương để hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học.

2. Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát, bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

3. Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

#### **V. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục**

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục trung học theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1. Tăng cường giao quyền tự chủ cho nhà trường, thủ trưởng các cơ sở giáo dục trung học xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; trong đó các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo Phòng GDĐT (đối với trung học cơ sở) và Sở GDĐT (đối với trung học phổ thông). Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của Phòng GDĐT, Sở GDĐT phải dựa trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh.

3. Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong các cơ sở giáo dục trung học; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường<sup>11</sup>. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó không được lạm dụng vị trí công tác của mình để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo dưới bất kì hình thức nào.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: việc dạy thêm, học thêm; công tác chuẩn bị và triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục của các nhà trường; công tác quản lý các cơ sở giáo dục trung học tư thục, các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài, các chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài, chương trình giáo dục bằng tiếng nước ngoài<sup>12</sup>; nội dung giáo dục bắt buộc dành cho học sinh Việt Nam tại các cơ sở giáo dục tư thục có vốn đầu tư nước ngoài<sup>13</sup>; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông<sup>14</sup>.

5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích,

<sup>11</sup> Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

<sup>12</sup> Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018; Quyết định số 72/2014/QĐ-TTg ngày 17/12/2014.

<sup>13</sup> Thông tư 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020.

<sup>14</sup> Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 12/8/2022 của Bộ GDĐT hợp nhất Quyết định về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS và THPT.

công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

6. Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học; xây dựng, phát triển các chương trình hợp tác quốc tế phù hợp với nhu cầu và điều kiện thực tế của nhà trường theo quy định của pháp luật nhằm tăng cường cơ hội trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục, nguồn học liệu mở cho học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Các cơ sở giáo dục tư thục đẩy mạnh xây dựng phát triển liên kết giáo dục với nước ngoài thực hiện chương trình tích hợp theo quy định.

7. Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

8. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

9. Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 154/NQ-HĐND ngày 08/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết thông qua Đề án phát triển trường THPT hoạt động theo định hướng chất lượng cao giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Long An đối với các trường THPT: Lê Quý Đôn, Hậu Nghĩa, Cần Đức, Thiên Hộ Dương.

#### **V. Công tác thi đua, khen thưởng**

1. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với các cơ sở giáo dục trung học, cán bộ quản lý và giáo viên trung học theo quy định.

2. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

3. Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua xây dựng các bài giảng trực tuyến, bài giảng trên truyền hình, phát triển học liệu điện tử để chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức dạy học trực tuyến và trực tiếp, ứng phó kịp thời với tình hình dịch Covid-19 tại địa phương, nhà trường.

4. Hiệu trưởng các đơn vị thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

### **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **I. Tăng cường quản lý kế hoạch và kiểm tra nắm thông tin cơ sở**

- Sở, Phòng GDĐT tăng cường kiểm tra, dự giờ lắng nghe ý kiến của cơ sở,

phát hiện, nhân rộng những giải pháp, mô hình hay, hiệu quả, kịp thời tư vấn có biện pháp uốn nắn, chấn chỉnh những hạn chế của cơ sở. Đặc biệt quan tâm đến các đơn vị đăng ký mô hình điểm, chất lượng giảng dạy cấp THCS.

- Sở GDĐT tổ chức đoàn kiểm tra thực hiện chuyên môn cấp trung học các nội dung: triển khai thực hiện một số Thông tư của Bộ GDĐT; thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6, lớp 7 và lớp 10,... ở một số đơn vị phòng GDĐT, trường phổ thông trực thuộc Sở (Sở sẽ gửi thông báo sau).

- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo (phòng Giáo dục Trung học và phòng chức năng liên quan) những bất thường của đơn vị ngay khi xảy ra sự việc, đồng thời báo cáo định kỳ theo quy định. Không để xảy ra tình trạng không báo cáo hoặc báo cáo chậm trễ không kịp thời.

- Trưởng phòng GDĐT, các trường THPT được trang cấp các phòng dự giờ trực tuyến xây dựng kế hoạch tổ chức dự giờ, sinh hoạt chuyên môn trực tuyến tại các phòng này một cách hiệu quả.

- Hiệu trưởng các trường tham gia Đề án trường học tiên tiến, hiện đại, trường THPT phát triển theo định hướng chất lượng cao xây dựng kế hoạch khai thác, sử dụng trang thiết bị hiệu quả.

- Thủ trưởng các đơn vị trường THPT chuyên Long An, các trường tham gia Đề án phát triển trường THPT hoạt động theo định hướng chất lượng cao chú trọng đến việc nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn; chú trọng hoàn thành các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

## **II. Biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục**

### **Tăng cường hoạt động của Hội đồng bộ môn, giáo viên cốt cán**

Hội đồng bộ môn đề ra kế hoạch hoạt động tập trung vào việc đổi mới sinh hoạt chuyên môn, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trung học. Tham gia các hoạt động chuyên môn cấp trung học của tỉnh. Mỗi trường trung học xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán, phát huy vai trò của đội ngũ này trong thực hiện giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục.

#### **2. Tổ chức hoạt động chuyên môn**

a. *Xếp thời khóa biểu* để thuận lợi cho hoạt động chuyên môn của ngành, của cụm trường; trong năm học 2022-2023, các trường phổ thông trực thuộc Sở thực hiện như sau:

<i>Thứ/ Tuần</i>	<i>Khuyến khích không bố trí dạy môn</i>	
	<i>Học kì I</i>	<i>Học kì II</i>
Thứ Hai	GDCD/GDKTPL	Công nghệ
Thứ Ba	Vật lý	Lịch sử
Thứ Tư	Địa lý	Ngữ văn
Thứ Năm	Sinh học	Hóa học
Thứ Sáu	Tiếng Anh	Toán

#### *b. Sinh hoạt chuyên môn cấp tỉnh*

Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoạt động chuyên môn, mỗi môn 1 lần/học kì theo các môn theo quy định tại mục a.

**Tổ chức địa bàn sinh hoạt chuyên môn theo cụm như sau**

Cụm	Tổng số trường	Tên trường	Cụm trưởng
1	8	Đức Hòa, Hậu Nghĩa, Võ Văn Tần, An Ninh, Năng khiếu ĐH Tân Tạo, Đức Huệ, Mỹ Quý, Mỹ Bình.	Hiệu trưởng THPT Đức Hòa
2	5	Cần Đước, Chu Văn An, Rạch Kiến, Long Hựu Đông, Long Cang.	Hiệu trưởng THPT Rạch Kiến
3	4	Cần Giuộc, Nguyễn Đình Chiểu, Đông Thạnh, Nguyễn Thị Một.	Hiệu trưởng THPT Cần Giuộc
4	12	Tân An, Hùng Vương, Hà Long, Nguyễn Văn Rành, Lê Quý Đôn, Nguyễn Thông, Phan Văn Đạt, Chuyên Long An, Nguyễn Trung Trực, Tân Trụ, TT GDTX&KTTH, Thể dục Thể thao tỉnh.	Hiệu trưởng THPT Lê Quý Đôn
5	7	Nguyễn Hữu Thọ, Gò Đen, Lương Hòa, iSchool, Thủ Thừa, Mỹ Lạc, Bò Đề Phương Duy.	Hiệu trưởng THPT Nguyễn Hữu Thọ
6	3	Bình Phong Thạnh, Thạnh Hóa, Tân Thạnh, Hậu Thạnh Đông	Hiệu trưởng THPT Tân Thạnh
7	6	Thiên Hộ Dương, Kiến Tường, Vĩnh Hưng, Khánh Hưng, Tân Hưng, Hưng Điền B.	Hiệu trưởng THPT Kiến Tường

Tùy theo điều kiện của từng địa phương, cụm trưởng chủ động xây dựng kế hoạch, nội dung tổ chức sinh hoạt cụm chuyên môn đối với giáo viên, tổ chức học sinh giao lưu, trao đổi kinh nghiệm trong học tập phù hợp với tình hình thực tế của cụm, gửi kế hoạch về Sở Giáo dục và Đào tạo (phòng Giáo dục Trung học) chậm nhất 15/10/2022 để theo dõi.

*c. Các Phòng GDĐT*, căn cứ theo tình hình địa phương, chỉ đạo sinh hoạt chuyên môn như định hướng nêu trên của Sở cho khối các trường THCS trực thuộc, khối THCS trong trường phổ thông có nhiều cấp học trong địa bàn và thông báo thời gian họp cụm về Sở.

Trên cơ sở của những nội dung hướng dẫn trên đây, căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, thủ trưởng các đơn vị xây dựng kế hoạch chi tiết để tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ của năm học. Trong quá trình triển khai thực hiện, có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Giáo dục Trung học) để kịp thời giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ GDTrH- Bộ GD&ĐT (bc);
- GD, các PGD Sở;
- Trưởng các phòng Sở, Chánh Ttra Sở;
- Lưu: VT, GDTrH.

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Thị Dạ Thảo**

**KẾ HOẠCH THỜI GIAN**  
**Các hoạt động Giáo dục Trung học năm học 2022-2023**  
*(Kèm văn bản số /SGDDĐT-GDTrH ngày /8/2022)*

**1. Các hoạt động giáo dục cấp tỉnh**

THÁNG	HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC	THỜI GIAN
9/2022	1. Tụ trường. 2. Tuần sinh hoạt đầu năm. 3. Ngày khai giảng. 4. Bắt đầu thực hiện chương trình. 5. Rà soát lộ trình trường đạt chuẩn quốc gia. 6. Hội nghị Hội đồng bộ môn cấp THCS. 7. Hội nghị Hội đồng bộ môn cấp THPT.	- 29/8/2022 - 29/8/2022 - 05/9/2022 - 05/9/2022 - Trong tháng 9 - Trong tháng 9 - Trong tháng 9
10/2022	1. Họp Ban bồi dưỡng các đội tuyển học sinh giỏi dự thi cấp quốc gia năm học 2022-2023. 2. Bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi dự thi HSG văn hóa cấp toàn quốc. 3. Các cụm trường hoàn thành kế hoạch hoạt động chuyên môn cụm năm học 2022-2023. 4. Tổ chức biên soạn nội dung giáo dục địa phương lớp 8, lớp 11 5. Kiểm tra thực hiện chuyên môn cấp Trung học (Cần Đức) 6. Hội thao GDQPAN cấp tỉnh	- Trong tháng 10 - Trong tháng 10 - Trong tháng 10 - Trong tháng 10 - Trong tháng 10 - Trong tháng 10
11/2022	1. Hội nghị chuyên môn GD&KTPL THPT. 2. Hội nghị chuyên môn Vật lý và Sinh học THPT. 3. Phối hợp Công đoàn ngành tổ chức thể dục thể thao mừng ngày 20/11. 4. Hội thi giáo viên chủ nhiệm giỏi THCS cấp tỉnh năm 2022 5. Hội nghị công tác tổ chức và hoạt động của trung tâm ngoại ngữ, tin học; kỹ năng sống, ngoài giờ chính khóa. 6. Tổng kết công tác đảm bảo trật tự an ninh trường học 7. Kiểm tra công tác PCGD, XMC 8. Kiểm tra thực hiện chuyên môn cấp Trung học (Kiến Tường) 9. Hội thao GDQPAN cấp toàn quốc lần thứ ba.	- Trong tháng 11 - Trong tháng 11 - Trong tháng 11 - Tháng 11, 12 - Trong tháng 11 - Trong tháng 11 - Tháng 11, 12 - Trong tháng 11 - Trong tháng 11
12/2022	1. Hội nghị chuyên môn Địa lý và Tiếng Anh THPT. 2. Tổ chức thi HSG vòng toàn quốc (dự kiến). 3. Kiểm tra thực hiện chuyên môn cấp Trung học (Châu Thành)	- Trong tháng 12 - Trong tháng 12 - Trong tháng 12
01/2023	1. Kiểm tra cuối kỳ I 2. Nghỉ giữa 2 học kỳ THCS, THPT. 3. Hội nghị chuyên môn Lịch sử và Hoá học THPT. 4. Hội nghị chuyên môn Ngữ văn và Toán THPT. 5. Kiểm tra thực hiện chuyên môn cấp Trung học (Đức Hòa)	- 02-08/01/2023 - 09/01/2023 - Trong tháng 01 - Trong tháng 01 - Trong tháng 01
01/2023	1. Nghỉ tết âm lịch. 2. Kiểm tra thực hiện chuyên môn cấp Trung học (Thanh Hóa)	- 16-28/01/2023 - Trong tháng 2
03/2023	1. Kiểm tra công tác chuẩn bị TN THPT.	- Trong tháng 3
4/2023	1. Kiểm tra công tác chuẩn bị thi TN THPT. 2. Tổ chức Hội thi thiết kế giáo án tương tác	- Trong tháng 4 - Trong tháng 4
5/2023	1. Kiểm tra cuối kỳ II 2. Kiểm tra công tác chuẩn bị thi TN THPT	- 15/5-21/5/2023 - Trong tháng 5
6/2023	1. Tổ chức khen thưởng học sinh tiêu biểu xuất sắc; thẩm định và đề xuất kết quả thi đua cấp trung học. 2. Thi TN THPT (dự kiến).	- Trong tháng 6 - Trong tháng 6
7/2023	1. Bồi dưỡng hè cho giáo viên.	- Cuối tháng 7
8/2023	1. Bồi dưỡng hè cho giáo viên, chuẩn bị thực hiện CTGDPT 2018 2. Tụ trường năm học 2023-2024	- Trong tháng 8 - Trong tháng 8

## **Ghi chú**

- Đối với từng hoạt động giáo dục, Sở GDĐT sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể.

- Các hoạt động thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 lớp 7, lớp 10 năm học 2022-2023 (Biên soạn nội dung Giáo dục địa phương, chọn sách giáo khoa, tập huấn giáo viên,...) Sở GDĐT có hướng dẫn riêng.

- Đề nghị Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các trường nghiêm ýt kế hoạch này để chuyên viên, giáo viên và học sinh được biết.

**2. Các hoạt động theo quy định chỉ tổ chức ở cấp trường, cấp huyện, thị xã, thành phố:** do Phòng GDĐT hoặc hiệu trưởng xây dựng và tổ chức thực hiện.

**TỶ LỆ TỐT NGHIỆP VÀ HIỆU QUẢ ĐÀO TẠO CẤP THPT**  
(Kèm theo văn bản số /SGDDT-GDTrH ngày /9/2022)

TT	Trường	2018-2021				2019-2021				2020-2022			
		THPT		GDTX		THPT		GDTX		THPT		GDTX	
		TLTN	HQĐT	TLTN	HQĐT	TLTN	HQĐT	TLTN	HQĐT	TLTN	HQĐT	TLTN	HQĐT
1	An Ninh	99.57	97.08			100	96.83	78.13	65.79	98.61	95.95	100	93.94
2	Bình Phong Thạnh	100	73.68	96.97	96.97	100	83.69	100	61.90	100	92.74	100	90.91
3	Cần Đước	100	98.83			100	98.79			100	97.13		
4	Cần Giuộc	100	98.63			99.05	97.02	100	71.43	100	96.97		
5	Chu Văn An	100	97.43	100	92.98	98.29	97.46	98.02	96.12	99.64	93.81	100	93.75
6	Chuyên Long An	100	100			100	100			100	100		
7	Đông Thạnh	100	93.72	100	93.72	99.79	94.78	100	86.60	100	96.78	97.50	86.67
8	Đức Hòa	100	98.27			99.85	98.23	96.15	83.33	100	98.70	100	90.91
9	Đức Huệ	99.67	88.05	95.65	95.65	100	79.77	99.61	77.95	99.61	77.95	92.8	48.15
10	Gò Đen	99.72	99.44			100	95.15	100	75.56	99.75	99.02	97.06	86.84
11	Hà Long	100	100			100.5	100			100	94.12		
12	Hậu Nghĩa	99.67	93.93	100	87.50	99.58	94.64	100	78.05	100	96.01		
13	Hậu Thạnh Đông	99.13	91.57			99.63	96.11	93.75	93.75	100	93.86	100	96.15
14	Hùng Vương	100	96.70			100	98.81	100	100	99.57	99.57	97.14	97.14
15	I School	100	84			100	86.00			100	95.56		
16	Lê Quý Đôn	100	99.79			99.82	99.81			100	99.11		
17	Long Cang	100	99.49			100	100	94.44	94.44	100	99.51	100	98.48
18	Long Hựu Đông	99.62	92.28	95.12	95.12	100	97.93	96.30	94.55	99.58	96.72	97.62	97.62
19	Lương Hòa	99.43	90.67			100	86.56			100	87.75		
20	Kiến Tường	99.80	99.02	88	84.62	99.80	98.62	94.00	88.68	99.42	95.22	94.59	89.74
21	Mỹ Lạc	100	83	100	100	100	99.53	100	97.22	100	92.75	100	62.16
22	Mỹ Quý	100	88.43	100	63.64	99.17	88.15	100	62.50	100	89.84	100	84.62
23	Nguyễn Đình Chiểu	100	93.62	96.99	80.63	99.44	87.93	82.35	57.53	100	95.89	99.07	87.70
24	Nguyễn Hữu Thọ	100	94.52	98.33	98.33	100	93.65	97.17	50.00	99.80	97.21	100	97.69
25	Nguyễn Thông	99.83	89.11	73.68	60.87	00.54	86.94	92.86	68.42	99.80	90.42		
26	Rạch Kiến	100	97.83	98.67	86.05	99.85	95.45	97.67	82.35	100	99.22	98.96	89.62
27	Tân An	100	99.65			100	99.68			100	99.66		
28	Tân Hưng	99.41	84.42	92.31	80	100	88.39	100	60.00	100	91.26	94.44	77.27
29	Tân Thạnh	100	92.68			100	88.67	100	29.41	100	89.73	94.44	68.00
30	Tân Trụ	99.66	89.67	100	81.48	99.48	99.35	92.11	61.40	100	96.55	98.25	76.71



STT	Họ và Tên	2018-2021				2019-2021				2020-2022			
		THPT		GDTX		THPT		GDTX		THPT		GDTX	
		TLTN	HQĐT	TLTN	HQĐT	TLTN	HQĐT	TLTN	HQĐT	TLTN	HQĐT	TLTN	HQĐT
31	Nguyễn Trung Trực	99.48	98.96			100	97.21	100	87.18	98.51	93.31	95.56	95.56
32	Thành Hóa	100	85.99	100	76.47	99.70	87.21	94.12	32.00	99.39	88.32	95.24	50.00
33	Thù Thừa	100	92.17	100	73.08	100	94.89	100	84.52	100	94.54	100	82.89
34	Phan Văn Đạt	100	88.51			100	83.49	100	100	99.61	84.11	93.75	68.18
35	Vĩnh Hưng	99.69	91.12			99.72	98.60	95.00	79.17	99.37	97.54	92.31	70.59
36	Võ Văn Tấn	100	89.11	100	97.14	99.54	95.81	100	84.44	100	97.16	98.67	92.50
37	Khánh Hưng	100	82.72			100	83.33	85.71	70.59	100	91.35	95.00	82.61
38	Mỹ Bình	100	95.18			100	85.54	100	88.00	100	96.34	100	92.86
39	Bồ Đề Phương Duy	100	75			100	100			100	100		
40	Tân Tạo					100	100			100	100		
41	Nguyễn Thị Một	99.23	97.73			100	95.75	95.65	82.50	100	94.03	100	95.35
42	Hưng Điền B	100	81.97			100	84.43	100	73.68	100	92.68	100	82.76
43	Nguyễn Văn Rành	94.12	55.17										
	<b>Tổng</b>	<b>99.86</b>	<b>92.75</b>	<b>97.00</b>	<b>86.07</b>	<b>99.80</b>	<b>94.09</b>	<b>96.49</b>	<b>74.71</b>	<b>99.79</b>	<b>94.73</b>	<b>98.47</b>	<b>82.18</b>

**VĂN BẢN CẦN LƯU Ý**

1. Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học
2. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành chương trình Giáo dục phổ thông;
3. Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông;
4. Thông tư số 26/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
5. Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;
6. Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;
7. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc quy định về việc quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;
8. Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
9. Công văn số 2613/BGDĐT-GDTrH ngày 23/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai chương trình GDTrH năm học 2021-2022.
10. Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;
11. Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT;
12. Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

13. Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học năm học 2022-2023;

14. Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông;

15. Công văn số 4020/BGDĐT-GDTrH ngày 22/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2022-2023;

16. Công văn số 4171/BGDĐT-GDTrH ngày 26/8/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nội dung dạy học các môn chuyên cấp trung học phổ thông.